BỘ XÂY DỰNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 282 /GCN-BXD	*Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2021*

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG THÍ NGHIỆM CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BXD ngày 25/4/2017 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;

Xét hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng của Công ty Cổ phần Thiết bị kiểm định xây dựng Sài Gòn (SAIGON IC); Biên bản đánh giá tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng ngày 14/12/2021 và Hồ sơ khắc phục hoàn thiện của tổ chức;

Theo đề nghị của Vụ Khoa học công nghệ và môi trường.

CHỨNG NHẬN:

1. Công ty Cổ phần Thiết bị kiểm định xây dựng Sài Gòn (SAIGON IC)

Địa chỉ: Lầu 2, 64 Trương Định, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Mã số doanh nghiệp: 0313134347

Tên phòng thí nghiệm: Phòng thí nghiệm SAIGON IC

Địa chỉ phòng thí nghiệm: Số 97 Đường số 3, Cư xá Lữ Gia, Phường 15, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh.

Đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng với các chỉ tiêu thí nghiệm nêu trong bảng Danh mục kèm theo Giấy chứng nhận này.

2. Mã số phòng thí nghiệm: **LAS-XD 149**

3. Giấy chứng nhận này có hiệu lực 05 năm kể từ ngày cấp./.

Nơi nhận:
- Công ty CP Thiết bị kiểm định xây dựng Sài Gòn (SAIGON IC);
- SXD TP. Hồ Chí Minh;
- TT Thông tin *(website)*;
- Lưu VT, Vụ KHCN&MT.

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG

BỘ XÂY DỰNG

Vũ Ngọc Anh

DANH MỤC CHỈ TIÊU THÍ NGHIỆM
CỦA PHÒNG THÍ NGHIỆM LAS-XD 149

(Kèm theo Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng số: 282/GCN-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2021)

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
I	**THỬ NGHIỆM HỖN HỢP BÊ TÔNG VÀ BÊTÔNG NẶNG**	
1	Xác định giới hạn bền khi nén	TCVN 3118:1993; BS EN 12390-3:2009 ASTM C39/C39M-16b ASTM C42/C42-16 EN 12504-1:2009; JIS A1108:2006
2	Xác định chiều dày lớp bê tông bị cacbonat hóa	BS EN 14630:2006
II	**THỬ NGHIỆM VẬT LIỆU KIM LOẠI VÀ LIÊN KẾT HÀN**	
3	Thử kéo	TCVN 197-1:2014; ASTM A370-17 BS EN 10002:2001
4	Thử uốn	TCVN 198:2008; ASTM A370-17 JIS Z2248:2008; BS EN 4449:2006
5	Kiểm tra chất lượng mối hàn-Thử uốn	TCVN 5401:2010; ASTM A184/184M-06
6	Thử kéo mối hàn kim loại	TCVN 8310:2010; TCVN 8311:2010
7	Kiểm tra không phá huỷ- PP Bột từ	TCVN 11759:2016; ASTM E709-15 ASTM E1444/E44M-16 ASME V:2019; AWS D1.1:2020 AWS D1.5:2015; BS EN ISO 17638:2016
8	Kiểm tra không phá huỷ- PP Thẩm thấu	TCVN 4617:1988; ASME V:2019 ASTM E1417/E1417M-16 ASTM E165/E165M-12 AWS D1.1:2020; AWS D1.5:2015 AWS D1.6:2017; BS EN ISO 3452-1:2021 BS EN ISO 23277:2015
9	Kiểm tra không phá huỷ- PP Siêu âm	TCVN 6735:2000; ASTM E114-10; ASTM E587-15; ASME V:2019; AWS D1.1:2020; AWS D1.5:2015; AWS D1.6:2017; BS ENISO 17640:2017
10	Kiểm tra không phá hủy PP Siêu âm mảng pha – PAUT; PP Siêu âm nhiễu xạ theo thời gian truyền – TOFD; PP Lấy ảnh toàn phần – SAFT/FMC/TFM	ASME V:2019; AWS D1.1:2020 BS ISO 23865:2021; EN ISO 13588:2019
11	Thử nghiệm siêu âm vật liệu kim loại	ASME V:2019; ASTM A435/A435M-12 ASTM A388/A388M-16a
12	Đo chiều dày vật liệu kim loại bằng phương pháp siêu âm	ASTM E 797/E797M-15; ISO 16809:2012

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
13	Đo chiều dày lớp phủ bằng phương pháp cảm ứng điện từ	TCVN 4392:1986; TCVN 5878:2007 ISO 2178:2016; ASTM E 376-17 JIS H0401(2013); ASTM B499-14 DIN EN ISO 2178:2016
14	Thử độ cứng vật liệu kim loại - PP Vicker/ Tải trọng 1,96N (0.2kG) đến 98N (10kG)	TCVN 258-1:2007; ISO 6507-1:2018 ASTM E92-16; JIS Z 2244 :2009
15	Thử độ cứng vật liệu kim loại - PP Rockwell/ Thang đo HR A,B,C,D,E,F,G,H,K) & Thang N và T	TCVN 257-1:2007; ISO 6508-1:2015 ASTM E18-16; JIS Z 2245:2011
16	Thử độ cứng vật liệu kim loại - PP Brinell (Tải trọng đo (kg): 1,2.5,5,10,30)	TCVN 256-1:2006 ; ISO 6506-1:2014 ASTM E10-15a; JIS Z 2243:2008
17	Thử độ cứng vật liệu kim loại - PP Leeb	ASTM A956-12; DIN 50156-1:2007
18	Phân tích các thành phần hóa học của vật liệu thép, thép không gỉ, gang, nhôm, đồng, chì, thiếc, nhôm – PP Huỳnh quang tia XRF PP Quang phổ Laser LIBS	ASTM E322-12; ASTM E572-13 ASME Section II-Part A ASME Section II-Part C API RP
19	Thử bu lông (thử cắt bulong, thử nghiệm ren, thân bulong)	TCVN 197-1:2014; TCVN 191619:95 ASTM A370-17
20	Thử độ cứng bulông, đai ốc và long đền	TCVN 256-1:01; TCVN 257-1:01; ISO 6506-1:05; ISO 6508-1:05; ASTM E 10-14; ASTM E 18-14; JIS Z 2243:2008; JIS Z2245:2011
21	Độ dính bám của lớp phủ trên nền kim loại	ASTM D 4541-17
III	**THỬ NGHIỆM TẠI HIỆN TRƯỜNG**	
22	Phương pháp điện từ xác định chiều dày lớp bê tông bảo vệ, vị trí và đường kính cốt thép trong bê tông	TCVN 9356:2012 BS 1881 Part 204:1988
23	Lớp phủ kết cấu xây dựng- Phương pháp kéo đứt thử độ bám dính nền	TCVN 9349:2012
24	Kiểm tra lực kéo, nhổ của bu lông, thép	ASTM E 488/ E488M-15
25	Kiểm tra không phá hoại xác định chiều rộng vết nứt của bê tông bằng kính lúp	TCVN 5879:2009
26	Kiểm tra chất lượng bê tông bằng phương pháp siêu âm	TCVN 9357:2012; EN 12504-4:2004; ASTM C597-16;
27	Sử dụng súng bật nẩy để xác định cường độ nén của bê tông	TCVN 9334:2012; JIS A1155:2012 ASTM C805/C805M-13a;
28	Sử dụng kết hợp máy đo siêu âm và súng bật nẩy để xác định cường độ nén của bê tông	TCVN 9355:2012
29	Trắc địa công trình xây dựng	TCVN 9398:2012
30	Đo lún công trình	TCVN 9360:2012;
31	Kiểm tra không phá hủy – Kiểm tra đâm xuyên bằng radar - Ground Penetrate Radar (GPR)	ASTM D6432-19 ; ASTM D6087-15
32	Kiểm tra không phá hủy – Kiểm tra bằng PP chụp ảnh hồng ngoại – Infrared Thermographic testing -IRT	ASTM D4788-13; ASTM C1046-13, ASTM E3045-16

TT	Tên chỉ tiêu thí nghiệm	Tiêu chuẩn kỹ thuật (*)
33	Phương pháp đo điện thế kiểm tra khả năng ăn mòn cốt thép trong bê tông	TCVN 9348:2012; ASTM C876-15
34	Bê tông - Xác định chiều dày của kết cấu dạng bản bằng phương pháp phản xạ xung va đập	TCVN 9489 : 2012; ASTM C1383-15
35	Kết cấu bê tông cốt thép – đánh giá độ bền của các bộ phận kết cấu chịu uốn trên công trình bằng phương pháp thí nghiệm chất tải tĩnh;	TCVN 9344 :2012

Ghi chú (*) - Các tiêu chuẩn kỹ thuật dùng cho các phép thử được liệt kê đầy đủ, bao gồm tiêu chuẩn Việt Nam và nước ngoài (nếu có). Khi có phiên bản mới về tiêu chuẩn kỹ thuật thay thế tiêu chuẩn cũ, phải áp dụng tiêu chuẩn mới tương ứng.